

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 37 /2023/HS-ST

Ngày 28/9/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lộc Văn Việt; Ông Kha Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa
- Bà Trần Thị Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn L** - Sinh ngày 13 tháng 3 năm 2003, tại **huyện C, tỉnh Nghệ An**; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: **Bản M, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An**; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: **Vi Văn L1**; Họ tên mẹ: **Kha Thị L2**; **A**, em ruột có 02 người; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay . Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an Huyện C**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 22/6/2023 bị cáo **Vi Văn L** điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu đen, biển kiểm soát 37C1-182.02 đến **xã C, huyện Q** để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi **L** gặp 01 người đàn ông không quen biết, **L** hỏi và mua của người đàn ông đó 01 gói ma túy, bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong có chất bột màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy, **L** mở ra lấy một ít sử dụng, số còn lại Lam gói lại rồi cất vào túi áo mà **L** đang mặc điều khiển xe mô tô để đi về nhà. Khoảng

15 giờ 30 phút cùng ngày 22/6/2023, khi **L** đang điều khiển xe mô tô đến khu vực **bản N, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ an** thì bị tổ công tác **Công an huyện C** yêu cầu **L** dừng xe lại kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo bên ngực trái của **L** đang mặc 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong có chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy); tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen, biển kiểm soát 37C1-182.02. Lực lượng Công an niêm phong tang vật và đưa **L** về trụ sở **Công an huyện C** làm rõ sự việc.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 Cơ quan cảnh sát Điều tra **Công an huyện C** ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của **Vi Văn L**. Tại kết luận giám định số 708/KL- KLHS (Đ2- MT), ngày 28/6/2023 của **Phòng K - Công an tỉnh N** kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của **Vi Văn L** gửi tới giám định là ma túy (Heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của **Vi Văn L** có khối lượng 0.15 (không phẩy mười lăm) gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Công an huyện Con Cuông thu giữ của **Vi Văn L** 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang và 0,15 gam ma túy **H** đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen, biển kiểm soát 37C1-182.02. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô của **Vi Văn L** mượn của ông **Kha Văn T**, trú tại bản Mết **xã B, huyện C**. Ông **T** không biết được việc **L** sử dụng xe của mình đi mua ma túy, ngày 24/8/2023 cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện C** đã lại xe mô tô trên cho ông **T**. Số vật chứng còn lại gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, 01(một) phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong.

Cáo trạng số 39/ CT-VKS-CC - HS ngày 30/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo **Vi Văn L** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Vi Văn L** mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại của vụ án; xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại hồ sơ là thống nhất, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại khu vực **bản N, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An**, bị cáo **Vi Văn L** đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 (*Không thấy mười năm*) gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện vi phạm vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử phạt thật nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Đồng thời xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản và không có thu nhập ổn định.

[4] Quá trình điều tra bị cáo **Vi Văn L** khai số ma túy bị công an thu giữ ngày 22/6/2023 là của bị cáo mua của người đàn ông không quen biết ở **xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**. Hiện cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch của người đàn ông đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Công an huyện Con Cuông thu giữ của bị cáo **Vi Văn L** 0,15 gam ma túy **H** đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, biển kiểm soát 37C1-182.02 bo bị cáo **Vi Văn L** mượn của ông **Kha Văn T**, ông **T** không biết được việc **L** sử dụng xe của mình đi mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện C** đã lại xe mô tô trên

cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật. Số vật chứng còn lại gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, 01(một) phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Vi Văn L** 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/6/2023.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, 01(một) phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 42 ngày 31/8/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện C** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Vi Văn L** phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lữ Thị Dung